

Số: 08/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Tĩnh, ngày 29 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **03/2025/TLST-HNGĐ** ngày 16 tháng 7 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1989**, căn cước số 042189012497, cấp ngày 13/10/2023, nơi cấp Cục CS QLHC về trật tự xã hội. Địa chỉ: **Tổ dân phố E, xã H, tỉnh Hà Tĩnh.**

- Bị đơn: **Anh Mai P, sinh năm 1990**, căn cước số 046090011839, cấp ngày 28/6/2021, nơi cấp Cục CS QLHC về trật tự xã hội. Địa chỉ: **Tổ dân phố E, xã H, tỉnh Hà Tĩnh.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 58 khoản 1, khoản 2 Điều 81; Điều 82 và Điều 83; Điều 107; Điều 110; Điều 116; Điều 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành **ngày 21 tháng 8 năm 2025**,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành **ngày 21 tháng 8 năm 2025** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa **anh Mai P** và **chị Nguyễn Thị N.**
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ con chung: Hai bên đương sự thoả thuận **chị Nguyễn Thị N**

được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên là **Mai Thị Thúy N1**, sinh ngày **27/8/2013** cho đến khi con đủ 18 tuổi. Anh **Mai P** cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng kể từ tháng 9 năm 2025 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Anh Mai P được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được quyền ngăn cản và không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về quan hệ tài sản: Các bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: **Chị Nguyễn Thị Ngọc N2** nộp 150.000đ tiền án phí ly hôn và 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ. **Chị N** đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai số **0001256** ngày **15/7/2025** tại Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh, nay không phải nộp nữa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND khu vực 4;
- THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Hương Khê;
- Lưu HS - VP.

THẨM PHÁN

Lê Văn Phú